



xiǎo shé

小蛇

noun · little snake

Example Sentence

Xiǎo péng yǒu zài cǎo cóng lǐ fā xiàn le yī tiáo xiǎo shé

小朋友在草丛里发现了一条小蛇。

The child found a little snake in the grass.

Trace each character, then write the word on your own.

小	小	小	小	小	小						
蛇	蛇	蛇	蛇	蛇	蛇	蛇	蛇	蛇	蛇	蛇	
蛇	蛇	蛇									